TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ HẠ LONG** **TỈNH QUẢNG NINH** ----------	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** Độc lập - Tự do - Hạnh phúc ----------

Bản án số: 135/2019/HS-ST
Ngày: 23 - 4 - 2019.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẠ LONG - TỈNH QUẢNG NINH

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán- Chủ toạ phiên toà: Bà Nguyễn Thị Định

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Phạm Thu Hà và bà ông Đào Đức Nghĩa

- ***Thư ký phiên toà****:* Bà PH Hương Giang - Thư ký Toà án nhân dân thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh tham gia phiên toà****:* Ông Tạ Thành Vân - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 4 năm 2019 tại trụ sở Toà án nhân dân thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 135/2019/TLST-HS ngày 18/3/2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 126/2018/QĐXXST- HS ngày 28/3/2019, Quyết định hoãn phiên tòa số 06 ngày 11/4/2019 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lê Văn T** - Sinh ngày 12/10/1986, tại Quảng Ninh.

Nơi cư trú: Tổ 1, khu 6, phường B, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Giới tính: Nam; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 0/12; Đoàn thể: Không; Con ông: Lê Văn T, sinh năm 1961 (đã chết) và bà: Phạm Thị L, sinh năm 1963; Có vợ là Bùi Thị H, sinh năm 1985 (đã ly hôn); Có 02 con; Lớn sinh năm 2009, nhỏ sinh năm 2012; Tiền án, tiền sự: Không; Bị can bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú đến ngày 16/5/2019. Có mặt tại phiên tòa.

- ***Bị hại***: Anh Phạm Mạnh H - sinh năm 1979. Trú tại: Tổ 4, khu 6, phường B, TP. Hạ Long, Quảng Ninh, vắng mặt tại phiên tòa (Có đơn xin xử án vắng mặt).

- ***Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan***: Bà Nguyễn Thị H - sinh năm 1959. Trú tại: Tổ B, khu 9, phường B, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh. Vắng mặt tại phiên toà.

- ***Người làm chứng:***

+ Anh Phạm Thế V - sinh năm 1982
+ Anh Lương Ngọc H - sinh năm 1979.
+ Chị Nguyễn Thị N - sinh năm 1993.
+ Chị Vũ Thị D - sinh năm 1986.
+ Chị Vũ Thị C - sinh năm 1984.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án

được tóm tắt như sau: Lê Văn T và anh Phạm Mạnh H sinh năm 1979, trú tại tổ 4, khu 6, phường B có quan hệ là bạn bè. Khoảng 21 giờ ngày 09/11/2018, tại quán bia D thuộc khu vực tổ 2B, khu 9A, phường B, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh, Lê Văn T cùng các anh Phạm Mạnh H, Lương Ngọc H, Phạm Thế V và chị Nguyễn Thị N là bạn gái của T cùng nhau ngồi uống bia. Trong quá trình ngồi uống bia, giữa T và chị N xảy ra mâu thuẫn, cãi nhau về việc T nghi ngờ chị N nhắn tin với người đàn ông khác. Lúc này, anh Phạm Mạnh H mới can ngăn và nói "Chúng mày sang bàn khác mà ngồi". Nghe anh H nói vậy, T bức xúc, nóng giận và lấy 01 cốc uống bia bằng thủy tinh ném về phía anh H nhưng không trúng. Sau đó, T đứng dậy và đi vào trong nhà bếp của quán bia lấy 01 con dao cán nhựa màu đen mũi nhọn, dài 34cm, phần cán dài 11 cm có chữ "JINLI", lưỡi rộng 04cm, rồi chạy ra bàn định đánh anh H. Thấy vậy, anh H hoảng sợ và bỏ chạy ra cửa quán bia, cầm 01 cây chổi cán dài bằng tre để tự vệ. T cầm dao lao đến đâm vào mặt anh H, anh H cầm chổi gạt dao của T ra nhưng không gạt được và bị đâm 01 nhát vào má bên trái của anh gây thương tích. Sau đó, các anh Phạm Thế V, Lương Ngọc H đã vào can ngăn và đưa anh H đến Bệnh viện Đa khoa Bãi Cháy để cấp cứu, còn T bỏ về.

Vật chứng thu giữ gồm: 01 con dao cán nhựa màu đen mũi dao nhọn dài 34cm, phần cán dài 11cm phần lưỡi rộng 04cm, trên cán có chữ "JINLI"; 01 con dao cán gỗ màu nâu mũi dao nhọn dài 32 cm, phần cán dao dài 12,5cm, phần lưỡi rộng 04cm, và 10 mảnh sứ vỡ nhỏ.

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 650/18/TgT ngày 11/12/2018 thể hiện: Vết thương mặt trước tai trái và mặt bên trái do vật sắc gây nên, tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên là 12%.

Tại phiên tòa bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi như đã nêu trên.

Bị hại anh Phạm Mạnh H có lời khai thể hiện: Vào khoảng 20 giờ 30 phút ngày 09/11/2018 tôi cùng anh V, anh Lương Ngọc H đang ngồi uống bia tại quán D thuộc tổ 2A, khu 9B, phường B, thì anh Lê Văn T cùng bạn gái anh T đi vào ngồi cùng bàn uống bia với chúng tôi. Một lúc thì giữa T và bạn gái xảy ra mâu thuẫn cãi nhau liên quan đến chuyện tình cảm. Tôi khuyên can, thì T nổi nóng, chửi tôi, rồi cầm cốc uống bia ném về phía tôi, nhưng tôi né được. T liền chạy vào bếp của quán bia lấy một con dao và lao về phía tôi. Tôi bỏ chạy tới một gốc cây gần bàn ăn để lấy chiếc chổi đang dựng ở đó nhằm mục đích tự vệ, anh T cầm con dao đâm thẳng về phía tôi, tôi dùng chổi đập vào tay anh T để đẩy con dao ra xa theo phản xạ, nhưng lực không đủ mạnh, nên anh T vẫn cầm con dao đâm vào má trái của tôi. Tôi không đánh gây thương tích cho anh T. Sau khi bị anh T đâm, tôi chạy ra xe ô tô của anh V để anh Vinh đưa tôi đi viện. Hiện tại anh T đã bồi thường cho tôi tổng số 23 triệu đồng và đã xin lỗi tôi, tôi đề nghị cơ quan pháp luật xem xét giảm nhẹ cho anh T, tôi không đề nghị anh T phải bồi thường gì thêm.

Những người làm chứng anh Phạm Thế V, anh Lương Ngọc H, chị Nguyễn Thị N, chị Vũ Thị D, chị Vũ Thị C có lời khai cơ bản phù hợp với lời khai của bị cáo và bị hại về nguyên nhân, thời gian, địa điểm diễn ra hành vi phạm tội của bị cáo.

Tại bản cáo trạng số 84/CT- VKS ngày 13/3/2019, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh đã truy tố bị cáo Lê Văn T về tội: "Cố ý gây thương

tích" theo điểm đ khoản 2 Điều 134 (thuộc trường hợp quy định tại điểm a, i khoản 1, Điều 134) Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố như Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: Điểm đ khoản 2 Điều 134 (Thuộc trường hợp quy định tại điểm a, i khoản 1 Điều 134); điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, khoản 1, 2 và 5 Điều 65 Bộ luật hình sự, xử phạt Lê Văn T từ 24 đến 30 tháng tù, cho hưởng án, thời gian thử thách từ 48 tháng đến 60 tháng tính từ ngày T án sơ thẩm.

Giao bị cáo cho cho Uỷ ban nhân dân phường B quản lý, giáo dục trong thời gian thử thách. Đề nghị xử lý vật chứng và buộc bị cáo phải nộp án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến gì về quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hạ Long và bản luận tội của Kiểm sát viên.

Lời nói sau cùng: Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình và xin Hội đồng xét xử khoan hồng giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Hạ Long, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hạ Long, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo không có ý kiến, khiếu nại về hành vi, Quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của bị cáo thể hiện: Lời khai nhận tội của bị cáo Lê Văn T tại phiên toà phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người bị hại, của những người làm chứng và phù hợp với các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở kết luận: Khoảng 21 giờ ngày 09/11/2018, tại quán bia Duy Mạnh thuộc tổ 2B, khu 9A, phường B, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh, Lê Văn T đã có hành vi dùng 01 con dao cán nhựa màu đen mũi dao nhọn dài 34cm, phần cán dài 11cm phần lưỡi rộng 04cm, trên cán có chữ "JINLI" đâm vào má bên trái của anh Phạm Mạnh H gây thương tích tổn hại 12% sức khỏe.

Hành vi nêu trên của bị cáo Lê Văn T đã đủ yếu tố cấu thành tội "Cố ý gây thương tích" với tình tiết định khung quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 (thuộc trường hợp quy định tại điểm a, i khoản 1 Điều 134) Bộ luật hình sự như Cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hạ Long đã truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng, nguy hiểm cho xã hội, trái pháp luật hình sự, xâm phạm đến sức khoẻ của công dân được pháp luật bảo vệ. Chỉ vì xích mích nhỏ trong sinh hoạt, bị cáo đã dùng dao nhọn là hung khí nguy hiểm gây thương tích cho bị hại . Hành vi đó thể hiện tính côn đồ hung hãn , bất chấp, coi thường pháp luật, coi thường sức khỏe người khác, gây mất trật tự trị an xã hội, gây bất bình trong quần chúng nhân dân. Do đó, cần phải xử lý nghiêm.

[4] - Xét tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có.

- Xét nhân thân và tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo có nhân thân tốt; chưa có tiền án, tiền sự; Có trình độ văn hoá thấp (văn hoá 0/12) nên nhận thức pháp luật hạn chế; Sau khi phạm tội đã khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; Bị cáo đã tự nguyện bồi thường thiệt hại về sức khỏe cho người bị hại và được bị hại xin giảm nhẹ hình phạt nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Do bị có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng, phạm tội lần đầu và có nhiều tình tiết giảm nhẹ quy định khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo luôn chấp hành đúng chính sách pháp luật và thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ của công dân ở nơi cư trú. Do đó, để thể hiện tính nhân đạo của pháp luật, cần giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo và cho bị cáo được cải tạo, giáo dục tại địa phương dưới sự giám sát của gia đình và xã hội trong một thời gian nhất định cũng đủ giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích.

[5] Luận tội của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa đối với bị cáo về tội danh, điều khoản, các tình tiết giảm nhẹ và mức hình phạt đề nghị áp dụng là có căn cứ, phù hợp với nội dung vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã bồi thường đầy đủ theo yêu cầu của bị hại, nay bị hại không có yêu cầu gì thêm, nên Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

[7] Về xử lý vật chứng: Đối với 01 con dao cán nhựa màu đen mũi dao nhọn dài 34 cm, cán dài 11cm, lưỡi rộng 04cm, trên cán có chữ "JINLI" và 01 con dao cán gỗ màu nâu mũi dao nhọn dài 32cm, cán dao dài 12,5cm, lưỡi rộng 04cm (trong đó có con dao cán nhựa màu đen bị cáo sử dụng trái phép để phạm tội) là tài sản của bà Nguyễn Thị H, nay bà H đề nghị trả lại bà 02 con dao trên, vì vậy cần trả lại cho bà Hạt.

Đối với 10 mảnh sứ vỡ nhỏ không có giá trị sử dụng, cần tịch thu tiêu huỷ.

Ngoài ra, Lê Văn T còn có hành vi dùng cốc thủy tinh của quán gia đình bà Nguyễn Thị H để ném anh H, nhưng không trúng và làm vỡ chiếc cốc, bà H và gia đình không yêu cầu bị cáo T phải bồi thường, nên không đề cập.

[8] Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm. Bị cáo, bị hại và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: Điểm đ khoản 2 Điều 134 (thuộc trường hợp quy định tại điểm a, i khoản 1 Điều 134); điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; khoản 1, 2 và 5 Điều 65 Bộ luật hình sự; Điều 331, Điều 333, điểm d khoản Điều 125 Bộ luật tố tụng hình sự.

T bố: Bị cáo Lê Văn T phạm tội: "Cố ý gây thương tích".

Xử phạt: Bị cáo Lê Văn T 24 (Hai mươi tư) tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 48 tháng tính từ ngày T án sơ thẩm.

Giao bị cáo Lê Văn T cho cho Uỷ ban nhân dân phường B, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Trong thời gian thử thách, bị cáo Lê Văn T cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù của bản án này. Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Hủy bỏ Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số 39/LCĐKNCT-TA ngày 26/3/2019 của Tòa án nhân dân thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh đối với bị cáo Lê Văn T.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng: điểm a khoản 1 và khoản 2 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm c khoản 2 và điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Trả lại cho bà Nguyễn Thị H: 01 con dao cán nhựa màu đen mũi dao nhọn dài 34 cm, phần cán dài 11cm, phần lưỡi rộng 04cm, trên cán có chữ "JINLI"; 01 con dao cán gỗ màu nâu mũi nhọn dài 32cm, phần cán dao dài 12,5cm, phần lưỡi rộng 04cm.

Tịch thu tiêu hủy: 10 mảnh sứ vỡ nhỏ.

(Tình trạng như Biên bản giao vật chứng số 143/BB-THA ngày 19/4/2019 giữa Công an thành phố và Chi cục thi hành án dân sự thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh).

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Lê Văn T phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn) án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo, vắng mặt bị hại và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan. Báo cho bị cáo biết có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày T án; Bị hại có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án, hoặc bản án được niêm yết. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án về những vấn đề trực tiếp liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày kể từ ngày nhận được bản án, hoặc bản án được niêm yết.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - chủ toạ phiên toà

Nguyễn Thị Định

Nơi nhận:
- *Bị cáo, bị hại, người liên quan;*
- *VKSND TP. Hạ Long;*
- *Cơ quan CSĐT Công an TP. Hạ Long;*
- *Cơ quan THAHS Công an TP. Hạ Long;*
- *TAND tỉnh Quảng Ninh;*
- *VKSND tỉnh Quảng Ninh;*
- *Chi cục THADS TP. Hạ Long;*
- *Lưu hồ sơ, văn phòng, THA.*